TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do –Hạnh phúc

Bản án số: 408/2020/HS-ST
Ngày 22-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Vân;

2. Ông Tô Văn Nhung.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 394/2020/HS-ST ngày 09 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 419/2020/HSST-QĐ ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1992 tại tỉnh Hậu Giang; thường trú: Ấp T L A, xã T B, huyện Ph H, tỉnh Hậu Giang; chỗ ở: Số 293/20 đường Ô n th D2400, khu phố N H 2, phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Gi, sinh năm 1967 và bà Phạm Thị Th, sinh năm 1968; bị cáo có 01 anh ruột, sinh năm 1990; bị cáo có vợ tên Hường Thị Thanh Th, sinh năm 1994, có 01 con ruột, sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 18/6/2020 đến ngày 27/6/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Hoàng Công L, sinh năm 1990 tại tỉnh Đắk Lắk; thường trú: Tổ T, thôn T, xã H A, huyện Kr P, tỉnh Đắk Lắk; tạm trú ở: Khu phố Đ T, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Công Ch, sinh năm 1952 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1954; bị cáo có 05 anh chị ruột, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1997; bị cáo có vợ tên là Nguyễn Thị Phương M, sinh năm 1992, có 02 con ruột, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Ngày 07/01/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 12/20016, chấp hành xong

hình phạt tù ngày 12/3/2016, chưa đóng án phí; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 18/6/2020 đến ngày 27/6/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. Nguyễn Công V, sinh năm 1986 tại tỉnh Quảng Nam; thường trú: Thôn M, xã C Ml, huyện E S, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: Số 53/3, tổ T, khu phố H, phường A Ph, thành phố Th A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Công T, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1958; bị cáo có 02 anh chị ruột, lớn sinh năm 1982, nhỏ sinh năm 1983; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1987, có 01 con ruột, sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 18/6/2020 đến ngày 27/6/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

4. Tô Thị Th, sinh năm 1992 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Số 50 Ng Đ Ch, khu phố Đ A, phường Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm tóc; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Tô Bá Đ, sinh năm 1966 và bà Lê Thị Minh T, sinh năm 1971; bị cáo có 01 em ruột, sinh năm 1995; bị cáo có chồng tên Trần Thế L, sinh năm 1985, có 01 con ruột, sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 18/6/2020 đến ngày 24/6/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

5. Lê Thanh T, sinh năm 1991 tại tỉnh Quảng Ngãi; thường trú: Thôn M, xã C Ml, huyện E S, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: Khu phố N H 2, phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Thanh D, sinh năm 1967 và bà Trần Thị H, sinh năm 1970; bị cáo có 01 em ruột, sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 18/6/2020 đến ngày 27/6/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người chứng kiến:* Anh Huỳnh Hữu Tr; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/06/2020, Lê Thanh T, Nguyễn Công V, Tô Thị Th đến phòng trọ của Nguyễn Văn Đ ở tại phòng trọ số 3 của dãy nhà trọ thuộc địa chỉ số 293/20, khu phố N H 2, phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương chơi. Sau khi cả nhóm ngồi chơi một lúc thì Đ rủ L, V, Th đánh bài thắng thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Đạt đi mua 01 bài tây 52 lá về cho tất cả cùng chơi. Hình thức chơi là bài binh 06 lá Ấn Độ, mỗi người thay nhau làm cái 03 ván thì xoay tua đến người khác làm cái. Số tiền đặt cược mỗi ván từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng. Đ, L, V, Th chơi được một lúc thì có Nguyễn Công L đến vào tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền. Đ, L, V, Th, T đánh bạc đến 21 giờ 40 cùng ngày thì lực lượng Công an phường B A kiểm tra phát hiện nên lập biên bản

bắt người phạm tội quả tang đối với Đ, L, V, Th, T. Thu giữ 10.800.000 đồng và 01 bài 52 lá trên chiếu bạc.

Vật chứng thu giữ: 10.800.000 đồng và 01 (một) bộ bài tây 52 lá.

Quá trình điều tra xác định:

- Nguyễn Văn Đ mang theo và sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc Đ thua 1.700.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trên chiếu bạc 1.300.000 đồng.
- Hoàng Công L mang theo 3.000.000 đồng và sử dụng 1.400.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc L thắng 1.000.000 đồng, khi bị bắt thu giữ 2.400.000 đồng trên chiếu bạc và thu giữ trong người 1.600.000 đồng.
- Nguyễn Công V mang theo 9.000.000 và sử dụng 2.000.000 đồng vào việc đánh bạc. Quá trình đánh bạc V thắng 2.400.000 đồng, khi bị bắt Công an thu giữ trên chiếu bạc 4.400.000 đồng và thu giữ trong người 7.000.000 đồng.
- Tô Thị Th mang theo và sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc Th thua 1.100.000 đồng, khi bị bắt thu giữ 400.000 đồng trên chiếu bạc.
- Lê Thanh T mang theo 7.400.000 đồng và sử dụng 2.900.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc T thua 600.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong túi quần Toàn số tiền 4.500.000 đồng, thu trên chiếu bạc 2.300.000 đồng.

Tổng số tiền mà bị cáo sử dụng đánh bạc là 10.800.000 đồng.

Đối với số tiền 1.600.000 đồng của Hoàng Công L, 7.000.000 đồng của Nguyễn Công V và 4.500.000 đồng của Lê Thanh T, là tiền cá nhân của các bị cáo, không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho số tiền trên cho Linh, Vũ và Toàn.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5 Youth của Nguyễn Văn Đạt, 01 điện thoại di động hiệu 3310 của Hoàng Công L, 01 điện thoại di động hiệu Oppo A9 và 01 xe mô tô biển số 47N2-2476 của Nguyễn Công V, 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 61D1- 429.47 của Tô Thị Th, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7 và xe mô tô biển số 76X3-5965 của Lê Thanh T, là tư vật của các bị cáo không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương đã trả lại số tài sản trên cho các các bị cáo.

Tại Bản cáo trạng số: 427/CT-VKS ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Hoàng Công L, Nguyễn Công V, Tô Thị Th và Lê Thanh T phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D A, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề xử phạt bị cáo Hoàng Công L từ 06 đến 09 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Tô Thị Th và Lê Văn T, mỗi bị cáo từ 07 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.0000 đồng.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Công V từ 07 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.0000 đồng.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 10.800.000 đồng mà các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước

- Đối với 01 (một) bộ bài tây 52 lá, là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, xử lý vật chứng đồng thời các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo; người chứng kiến; biên bản biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/6/2020 tại phòng trọ số B dãy trọ số 293/20, khu phố N H 2, phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Hoàng Công L, Nguyễn Công V, Tô Thị Th và Lê Thanh T rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh bài binh 06 lá Ấn Độ thắng thua bằng tiền, mỗi ván đặt cược 100.000 đồng và tố đến 300.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo dùng đánh bạc là 10.800.000 đồng.

[3] Như vậy, hành vi của các bị cáo đánh bạc dưới hình thức đánh bài binh 06 lá Ấn Độ thắng thua bằng tiền, tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc 10.800.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 427/CT-VKS ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy ít nghiêm trọng, nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc dưới mọi hình thức ăn thua bằng tiền nhằm sát phạt lẫn nhau đều vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Xét đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức. Bị cáo Đ là khởi xướng, rủ rê và dùng phòng trọ của mình để đánh bạc, các bị cáo còn lại là người trực tiếp tham gia đánh bài binh 06 lá Ấn Độ thắng thua bằng tiền.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Công L có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, nay tiếp tục phạm tội mới do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo Đ, V, Th và L phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Vũ có cha là ông Nguyễn Công T là thương binh hạng 4/4. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Công V, Tô Thị Th, Lê Thanh T là người có nhân thân tốt thể hiện các bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và công nhân lao động. Bị cáo Hoàng Công Linh có tiền án chưa được xóa nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[9] Về hình phạt:

- Hình phạt chính:

+ Xét các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Công V, Tô Thị Th, Lê Thanh T phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú và làm việc rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt và người lao động, hơn nữa trong thời gian tại ngoại các bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình cải tạo không giam giữ đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú đồng thời bị cáo là người lao động có thu nhập thấp, nên không áp dụng quy định khấu trừ một phần thu nhập khi áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ nên cần hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 97, 98, 99,

100/HSST-LCĐKNCT ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Nguyễn Công V, Nguyễn Văn Đ, Tô Thị Th và Lê Thanh T.

+ Xét bị cáo Hoàng Công L phạm tội ít nghiêm trọng nhưng gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo không có chỗ ở nhất định, bị cáo là người có tiền án nhưng không làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, điều này thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo đồng thời hành vi phạm tội ảnh hưởng xấu tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải các tạo bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung. Đồng thời để đảm bảo cho việc thi hành án nên cần áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 96/2020/HSST-LCĐKNCT ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Hoàng Công L.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Tuy nhiên, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo Hoàng Công L nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L. Còn đối với các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Công V, Tô Thị Th, Lê Thanh T, xét hành vi phạm tội của các bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Xét số tiền 10.800.000 đồng, các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước

- Xét 01 (một) bộ bài tây 52 lá, là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với số tiền 1.600.000 đồng của Hoàng Công L, 7.000.000 đồng của Nguyễn Công V và 4.500.000 đồng của Lê Thanh T, là tiền cá nhân của các bị cáo, không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho số tiền trên cho L, V và T và đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5 Youth của Nguyễn Văn Đ, 01 điện thoại di động hiệu 3310 của Hoàng Công L, 01 điện thoại di động hiệu Oppo A9 và 01 xe mô tô biển số 47N2-2476 của Nguyễn Công V, 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 61D1- 429.47 của Tô Thị Th, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7 và xe mô tô biển số 76X3-5965 của Lê Thanh T, là tư vật của các bị cáo không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương đã trả lại số tài sản trên cho các các bị cáo, là đúng theo quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Hoàng Công L, Nguyễn Công V, Tô Thị Th và Lê Thanh T phạm tội "Đánh bạc".

1.1 Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Công L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/6/2020 đến ngày 27/6/2020.

Tiếp tục áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 96/2020/HSST-LCĐKNCT ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, kể từ khi tuyên án đến khi Hoàng Công L đi chấp hành án phạt tù.

1.2 Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 09 (chín) tháng cải tại không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ 18/6/2020 đến ngày 27/6/2020. Bị cáo còn phải tiếp tục chấp hành 08 (tám) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân phường B A, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương được Bản án và Quyết định thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Đ 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

- Xử phạt bị cáo Tô Thị Th 08 (tám) tháng cải tại không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ 18/6/2020 đến ngày 24/6/2020. Bị cáo còn phải tiếp tục chấp hành 07 (bảy) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân phường Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân phường Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương được Bản án và Quyết định thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Tô Thị Th 10.000.000 (mười triệu) đồng.

- Xử phạt bị cáo Lê Thanh T 08 (tám) tháng cải tại không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ 18/6/2020 đến ngày 27/6/2020. Bị cáo còn phải tiếp tục chấp hành 07 (bảy) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương được Bản án và Quyết định thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Thanh T 10.000.000 (mười triệu) đồng.

1.3 Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Công V 08 (tám) tháng cải tại không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ 18/6/2020 đến ngày 27/6/2020. Bị cáo còn phải tiếp tục chấp hành 07 (bảy) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân phường A Ph, thành phố Th A, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân phường A Ph, thành phố Th A, tỉnh Bình Dương được Bản án và Quyết định thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Công V 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Trường hợp các bị cáo Nguyễn Công V, Nguyễn Văn Đ, Tô Thị Th và Lê Thanh T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 100 Luật Thi hành án Hình sự.

Hủy Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 97, 98, 99, 100/2020/HSST-LCĐKNCT ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với đối với bị cáo Nguyễn Công Vũ, Nguyễn Văn Đạt, Tô Thị Thảo và Lê Thanh Toàn.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 10.800.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 01695 ngày 24/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá bài.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/9/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D A với Chi cục thi hành án dân sự thành phố D A, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Hoàng Công L, Nguyễn Công V, Tô Thị Th và Lê Thanh T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố D A (01);
- Công an thành phố D A (03);
- Chi cục THA thành phố D A (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (08);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Ngọc Công